

Số: /TB-SNV

Trà Vinh, ngày tháng 11 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về việc tổ chức thi tuyển công chức của tỉnh Trà Vinh năm 2024

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức; Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức.

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức của tỉnh Trà Vinh năm 2024; Sở Nội vụ thông báo tổ chức thi tuyển công chức của tỉnh Trà Vinh năm 2024, như sau:

### I. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ THI TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có đơn dự tuyển (*Phiếu đăng ký dự tuyển công chức*); có lý lịch rõ ràng.

d) Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên môn với ngành, chuyên ngành đào tạo đáp ứng yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo của vị trí việc làm cần tuyển; các văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng yêu cầu về trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch của vị trí việc làm tuyển dụng (*nếu vị trí việc làm có quy định*), trong đó:

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển sử dụng văn bằng chuyên môn sau đại học để đăng ký dự tuyển thi ngành, chuyên ngành đã được đào tạo ở trình độ đại

học phải đáp ứng theo yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo của vị trí việc làm cần tuyển.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển sử dụng văn bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp thì phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, chứng nhận theo quy định.

- Đối với chứng chỉ quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch: Người trúng tuyển sẽ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng sau khi được tuyển dụng.

đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

e) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ.

g) Đảm bảo được các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

a) Không cư trú tại Việt Nam.

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

3. Trường hợp người đăng ký dự tuyển đang là cán bộ, công chức (*bao gồm cán bộ, công chức cấp xã*), viên chức thì phải có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý theo thẩm quyền được phân cấp.

## **II. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC YÊU CẦU KHÁC THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM DỰ TUYỂN**

1. Thi tuyển công chức cho các cơ quan Nhà nước cấp huyện, cấp tỉnh là **19** chỉ tiêu.

a) Phụ lục IA: Danh sách đăng ký chỉ tiêu thi tuyển công chức năm 2024 của cơ quan nhà nước cấp huyện, cấp tỉnh (*Chỉ tiêu, vị trí việc làm tuyển dụng cho từng cơ quan*).

b) Phụ lục IB: Danh sách đăng ký chỉ tiêu thi tuyển công chức năm 2024 của cơ quan nhà nước cấp huyện, cấp tỉnh (*Chỉ tiêu, vị trí việc làm tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau*).

2. Thi tuyển công chức cho các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp huyện, cấp tỉnh là **10** chỉ tiêu.

Phụ lục II: Danh sách đăng ký chỉ tiêu thi tuyển công chức năm 2024 của cơ

quan của Đảng, đoàn thể cấp huyện, cấp tỉnh.

### III. ƯU TIÊN TRONG THI TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển công chức theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP*), cụ thể:

a) Đối tượng và điểm ưu tiên:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi vòng 2.

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi vòng 2.

### IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI TUYỂN

1. Thi tuyển công chức của tỉnh Trà Vinh năm 2024 thực hiện theo 2 vòng thi theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP*), cụ thể như sau:

1.1. **Vòng 1:** Thi trắc nghiệm trên máy vi tính

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 02 phần, cụ thể như sau:

- Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: Ngoại ngữ gồm 30 câu hỏi tiếng Anh. Thời gian thi 30 phút. Yêu cầu năng lực sử dụng ngoại ngữ trong kỳ thi tuyển công chức đối với ngạch chuyên

viên và tương đương được thống nhất áp dụng tương đương cấp độ 1 - 2 theo Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 06/2024/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển đã nộp Phiếu đăng ký dự tuyển trong thời hạn quy định theo Thông báo tuyển dụng này đã đạt kết quả kiểm định chất lượng đầu vào công chức theo quy định tại Nghị định số 06/2023/NĐ-CP mà kết quả kiểm định chất lượng đầu vào công chức còn trong thời hạn tính đến ngày hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển thì không phải dự thi vòng 1.

b) Việc miễn phần thi ngoại ngữ (*trong thi vòng 1*) thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP*), cụ thể đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ theo đúng yêu cầu về ngoại ngữ của vị trí việc làm, cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài bằng ngoại ngữ theo đúng yêu cầu của vị trí việc làm hoặc học bằng tiếng nước ngoài theo đúng yêu cầu của vị trí việc làm ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số; là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số. Xác định vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Trà Vinh căn cứ theo Danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ (*có đính kèm theo Thông báo này*).

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi (*trừ phần được miễn thi*); nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi (*trừ phần được miễn thi*) thì người dự tuyển được tham dự thi vòng 2.

d) Kết quả thi vòng 1 được thông báo cho thí sinh được biết ngay sau khi kết

thúc thời gian làm bài thi trên máy vi tính. Không thực hiện việc phúc khảo kết quả thi vòng 1.

### 1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

b) Hình thức thi: Thi viết trên máy vi tính theo hình thức câu hỏi trắc nghiệm với tổng số lượng câu hỏi trắc nghiệm là 120 câu.

c) Thang điểm: 100 điểm.

d) Thời gian thi: 180 phút.

đ) Kết quả thi viết bằng hình thức thi câu hỏi trắc nghiệm trên máy vi tính được thông báo tới thí sinh ngay sau khi kết thúc bài thi. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả bài thi viết trên máy vi tính.

1.3. Thống nhất sử dụng phần mềm thi trắc nghiệm trên máy vi tính và hệ thống máy vi tính tổ chức thi trắc nghiệm trên máy vi tính của Trường Đại học Trà Vinh để tổ chức thi trắc nghiệm trên máy vi tính cho thi vòng 1 và thi vòng 2.

### 2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức:

Việc xác định người trúng tuyển trong thi tuyển công chức tỉnh Trà Vinh năm 2024 thực hiện trên cơ sở quy định tại Điều 9 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP). Cụ thể như sau

**2.1.** Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm, kể cả đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau.

**2.2.** Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm (điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có)) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì việc xác định người trúng tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn.

b) Người đạt kết quả kiểm định chất lượng đầu vào công chức và được miễn thi vòng 1.

c) Người có kết quả kiểm định chất lượng đầu vào công chức cao hơn trong trường hợp cùng được miễn thi vòng 1.

d) Người có số câu trả lời đúng môn kiến thức chung ở vòng 1 nhiều hơn trong trường hợp cùng dự thi vòng 1.

đ) Trường hợp thực hiện theo thứ tự ưu tiên trên vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì xét trúng tuyển theo thứ tự như sau: (1) Tốt nghiệp đại học hệ chính quy, trường hợp cùng tốt nghiệp đại học hệ chính quy thì xét ưu tiên người có bằng tốt nghiệp sau đại học với chuyên ngành đào tạo đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng; (2) Xếp hạng tốt nghiệp đại học (*theo thứ tự: Xuất sắc, giỏi*); (3) Người dự tuyển là nữ; (4) Người dân tộc thiểu số.

Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định người trúng tuyển theo thẩm quyền.

**2.3.** Đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau thì việc xác định cơ quan sử dụng công chức trúng tuyển thực hiện theo thứ tự ưu tiên lựa chọn trong Phiếu đăng ký dự tuyển của người trúng tuyển. Trường hợp số người trúng tuyển cùng đăng ký tuyển dụng vào một cơ quan sử dụng công chức nhiều hơn số chỉ tiêu tuyển dụng của cơ quan sử dụng công chức đó thì ưu tiên lựa chọn người có kết quả tuyển dụng cao hơn.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của cơ quan sử dụng công chức đó thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên quy định tại điểm 2.2 khoản 2 Mục IV Thông báo này.

**2.4.** Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

## **V. ĐĂNG KÝ THI TUYỂN CÔNG CHỨC**

### **1. Phiếu đăng ký dự tuyển công chức (*theo Mẫu kèm theo Thông báo này*)**

a) Người đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển công chức theo thời gian, địa điểm theo khoản 2, khoản 3 Mục V Thông báo này. Khi cung cấp thông tin và nộp Phiếu đăng ký dự tuyển công chức, người đăng ký dự tuyển công chức phải thực hiện đúng các nội dung sau:

- Văn bằng chuyên môn, chứng chỉ, chứng nhận có liên quan cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển phải đã tốt nghiệp và đã được cấp bằng, chứng chỉ do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng tại thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển. Không tiếp nhận, thực hiện kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển đối với các trường hợp chưa được cấp bằng tốt nghiệp chuyên môn.

- Người đăng ký dự tuyển công chức có trách nhiệm cung cấp các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển; cam đoan đáp ứng đầy đủ yêu cầu về điều kiện đăng ký dự tuyển và không thuộc trường hợp không được đăng ký dự tuyển công chức theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển và hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi có thông báo trúng tuyển. Trong đó:

+ Đối với nội dung về văn bằng đào tạo ở trình độ đại học theo yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng trong Phiếu đăng ký dự tuyển: Ngành, chuyên ngành đào tạo mà người đăng ký dự tuyển sử dụng (*ngành đào tạo ghi theo ngành đào tạo trên văn bằng<sup>1</sup>; chuyên ngành đào tạo: ghi theo chuyên ngành đào tạo trên phụ lục văn bằng, bảng điểm<sup>2</sup>*) để đăng ký dự tuyển phải đảm bảo đáp ứng với ngành, chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển (*đảm bảo đúng ngành, chuyên ngành theo yêu cầu; các thắc mắc có thể liên hệ đến Sở Nội vụ (số điện thoại 02943.853844 hoặc người đăng ký dự tuyển có thể gửi kèm Phiếu đăng ký dự tuyển bản sao chụp không cần chứng thực bằng tốt nghiệp, bảng điểm để được hỗ trợ, hướng dẫn để đảm bảo không bị vi phạm là có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định)*). Trường hợp sử dụng văn bằng sau đại học thì phải đảm bảo theo khoản 1 Mục I Thông báo này.

+ Đối với thông tin đăng ký dự tuyển về lý do miễn thi ngoại ngữ: không thẩm định, xác định việc miễn thi đối với các trường hợp khai báo miễn thi ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ hoặc do có bằng tốt nghiệp học tập ở nước ngoài bằng ngoại ngữ hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam hoặc do có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số mà tại thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển chưa được cấp văn bằng, chứng chỉ hoặc đã có văn bằng, chứng chỉ nhưng chưa được xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định hoặc ngoại ngữ không phải là ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

+ Trong trường hợp tiếp nhận, kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển nhưng chưa đủ cơ sở để thẩm định tính chính xác của thông tin ghi trên Phiếu đăng ký dự tuyển, Cơ quan Thường trực Hội đồng tuyển dụng công chức (*Sở Nội vụ*) hoặc Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển của Hội đồng tuyển dụng công chức có thể yêu cầu đến người đăng ký dự tuyển (*qua số điện thoại phục vụ cho công tác tuyển dụng công chức của cơ quan Sở Nội vụ hoặc bằng văn bản*) cung cấp các thông tin, hồ sơ có liên quan; trường hợp người đăng ký dự tuyển không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời thì Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển báo cáo Hội đồng tuyển dụng

<sup>1</sup> Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 27/2019/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định nội dung chính ghi trên văn bằng và phụ lục văn bằng giáo dục đại học.

<sup>2</sup> Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 27/2019/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định nội dung chính ghi trên văn bằng và phụ lục văn bằng giáo dục đại học

công chức xem xét, quyết định việc người đăng ký dự tuyển không đủ điều kiện để dự tuyển.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển công chức đang là cán bộ, công chức (bao gồm cán bộ, công chức cấp xã), viên chức thì văn bản ý kiến đồng ý của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý theo thẩm quyền được phân cấp phải trước thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển công chức (*không yêu cầu nộp khi đăng ký dự tuyển*).

b) Không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển công chức đối với các trường hợp thuộc quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP*); các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 10 Nghị định số 06/2023/NĐ-CP.

2. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển công chức là 30 ngày, **kể từ ngày 14 tháng 11 năm 2024 đến hết ngày 13 tháng 12 năm 2024** (đối với Phiếu đăng ký dự tuyển công chức gửi theo đường bưu chính sẽ được căn cứ theo dấu của bưu điện).

3. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển công chức:

- Phiếu đăng ký dự tuyển công chức gửi đến địa chỉ: Văn phòng Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh, số 16, đường 19 tháng 5, Phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Số điện thoại để liên hệ liên quan đến hồ sơ đăng ký dự tuyển (đề nghị liên hệ trong giờ hành chính): 0294.3852.612 (Văn phòng Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh).

Đối với những thắc mắc liên quan đến ngành, chuyên ngành đào tạo đối với vị trí việc làm có chỉ tiêu tuyển dụng công chức sẽ do các cơ quan đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng công chức phối hợp với Thường trực Hội đồng tuyển dụng công chức (Sở Nội vụ) để giải đáp (ngành, chuyên ngành đào tạo do các cơ quan đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng công chức xác định và yêu cầu).

## **VI. THỜI GIAN TỔ CHỨC THU PHÍ DỰ THI VÀ TỔ CHỨC THI TUYỂN CÔNG CHỨC**

1. Thu phí dự thi tuyển công chức:

a) Trường hợp người đăng ký dự tuyển được xác định là đủ điều kiện nộp hồ sơ thi tuyển thì người đăng ký dự tuyển thì phải nộp phí thi tuyển. Mức thu dự kiến như sau:

- Đối với kỳ thi có dưới 100 thí sinh: 500.000 đồng/thí sinh/lần.
- Đối với kỳ thi có từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 400.000 đồng/thí sinh/lần.
- Đối với kỳ thi có từ 500 thí sinh trở lên: 300.000 đồng/thí sinh/lần.



b) Hội đồng tuyển dụng công chức sẽ thông báo cụ thể thời gian, địa điểm nộp phí thi tuyển để người đủ điều kiện nộp hồ sơ đăng ký thi tuyển thực hiện. Việc nộp phí dự thi tuyển công chức phải được thực hiện hoàn thành trước khi cấp có thẩm quyền quyết định danh sách người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi tuyển công chức.

Người được xác định đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi tuyển công chức phải nộp phí theo quy định và phải thực hiện hoàn thành trong thời hạn theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng công chức. Trường hợp người được xác định đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi tuyển công chức không nộp phí dự tuyển trong thời hạn quy định thì Hội đồng tuyển dụng xem xét, không trình cấp có thẩm quyền phê duyệt danh sách và xem như là không có nhu cầu đăng ký dự thi và không giải quyết các khiếu nại, thắc mắc liên quan đến việc đăng ký dự tuyển.

## 2. Thời gian tổ chức tuyển dụng công chức:

Sau khi hoàn thành việc thu phí dự thi tuyển công chức, Hội đồng tuyển dụng công chức báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để ban hành quyết định về Danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự kỳ thi tuyển. Căn cứ quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng tuyển dụng công chức thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi (có đăng trên trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh); thông báo về thời gian, địa điểm tổ chức hướng dẫn cho thí sinh việc nghiên cứu các tài liệu, phương pháp làm bài thi trắc nghiệm trên phần mềm máy vi tính

Hội đồng tuyển dụng công chức sẽ thông báo trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi hoặc dự xét và thông tin liên quan đến việc tổ chức tuyển dụng theo quy định gồm: thông tin thí sinh dự tuyển; vị trí việc làm đăng ký dự tuyển, thứ tự ưu tiên lựa chọn trong Phiếu đăng ký dự tuyển (đối với trường hợp đăng ký dự tuyển vào vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau); miễn thi vòng 1 hoặc miễn thi ngoại ngữ (nếu có); thời gian thi vòng 1, thời gian thi vòng 2 (dự kiến) hoặc thời gian tổ chức phỏng vấn (đối với xét tuyển); hình thức, địa điểm thi và các thông tin khác có liên quan. Gửi thông báo triệu tập tới người đăng ký dự tuyển.

- Tổ chức hướng dẫn cho thí sinh việc nghiên cứu các tài liệu ôn tập, phương pháp làm bài thi trắc nghiệm trên phần mềm máy vi tính: dự kiến trong tháng 12 năm 2024 (*sau khi kết thúc thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển*).

- Tổ chức thi vòng 1, vòng 2: trong tháng 01 năm 2025.

(*Thời gian cụ thể sẽ có thông báo trên trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh và thông báo đến người đủ điều kiện dự thi theo quy định*).

\* **Lưu ý:** các thông tin liên quan đến kỳ thi tuyển công chức sẽ được Thường trực Hội đồng tuyển dụng công chức (Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh) công bố công khai theo quy định; đề nghị cá nhân, tổ chức có liên quan thường xuyên theo dõi thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh để biết, thực hiện.

Sở Nội vụ thông báo việc tổ chức tuyển dụng công chức đến các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; công khai trên Trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng; người đủ tiêu chuẩn, điều kiện có quyền đăng ký dự tuyển (*đính kèm Phụ lục IA, Phụ lục IB, Phụ lục II; mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển; Danh sách các xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ*)./.

**Nơi nhận:**

- CT. UBND tỉnh (để b/c);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh Trà Vinh;
- Trường Đại học Trà Vinh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng ANCTNB Công an tỉnh Trà Vinh;
- Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Trà Vinh (để phối hợp đăng tin);
- Đài PTTH Trà Vinh (để phối hợp đăng tin);
- Công thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh;
- Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, CCVC.

**GIÁM ĐỐC**

**Dương Hiền Hải Đăng**